**TRÍCH YẾU LUẬN ÁN**

Họ tên nghiên cứu sinh: Vũ Hoàng Trung

Tên đề tài luận án: *Chọn lọc nâng cao năng suất trứng của vịt Triết Giang và vịt TC*

Chuyên ngành: Chăn nuôi Mã số: 9.62.01.05

Người hướng dẫn khoa học: 1. TS Nguyễn Văn Trọng

 2. PGS. TS. Hoàng Văn Tiệu

Tên cơ sở đào tạo: Viện Chăn nuôi

**Mục đích và đối tượng nghiên cứu**

Chọn lọc 4 dòng vịt của 2 giống vịt hướng trứng có năng suất cao đáp ứng nhu cầu của người chăn nuôi và yêu cầu phát triển chăn nuôi vịt chuyên trứng của Việt Nam.

**Các phương pháp nghiên cứu đã sử dụng**

- *Phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý đàn giống:* Vịt thí nghiệm được cho ăn hạn chế theo tiêu chuẩn giống từ 1 ngày tuổi đến hết giai đoạn hậu bị. Đến giai đoạn sinh sản vịt được cho ăn tự do ở ban ngày. Giai đoạn vịt con và vịt hậu bị theo dõi theo cá thể. Giai đoạn vịt sinh sản được theo dõi theo gia đình. Mỗi dòng gồm 24 gia đình, mỗi gia đình gồm 1 trống/7 mái và 1 đực dự phòng và được chia thành 4 nhóm gia đình. Mỗi thế hệ tiến hành luân chuyển vịt trống theo nhóm gia đình để tránh cận huyết.

- *Phương pháp chọn lọc:* Vịt TG1, TG2, TC1, TC2 được chọn lọc định hướng, áp dụng phương pháp chọn lọc khối lượng vịt theo cá thể và năng suất trứng được chọn lọc theo gia đình.

- *Phương pháp theo dõi các chỉ tiêu:* Các chỉ tiêu về sinh trưởng, sinh sản (Bùi Hữu Đoàn và cs, 2011).

- *Phương pháp xử lý số liệu:* Số liệu thu được so sánh giữa các lô theo phân tích phương sai, so sánh giá trị trung bình bằng so sánh Turkey, so sánh tỷ lệ bằng so sánh χ2, tính hệ số di truyền theo phân tích phương sai sử dụng phần mềm Minitab 18.

**Các kết quả chính và kết luận**

***Chọn lọc nâng cao năng suất trứng hai dòng TG1 và TG2 (giống vịt Triết Giang) qua 4 thế hệ cho thấy:***

 Hai dòng vịt TG1, TG2 đều có đặc điểm ngoại hình đồng nhất và ổn định qua 4 thế hệ:

Dòng TG1 có tuổi đẻ 16 tuần tuổi, khối lượng vào đẻ trung bình vịt mái là 1103,67g/con; năng suất trứng đạt 263,81 quả/mái/52 tuần đẻ; tiêu tốn thức ăn/10 quả trứng là 2,18kg; khối lượng trứng đạt 61,23 g/quả; tỷ lệ trứng có phôi đạt 98,78% và tỷ lệ nở/tổng số trứng ấp đạt 86,19%. Qua 4 thế hệ chọn lọc, năng suất trứng tăng được 4,1 quả, khối lượng cơ thể ổn định qua 4 thế hệ.

Kết quả tương ứng đối với dòng TG2 là: 17 tuần tuổi, 1123,71g/con; 256,59 quả/mái/52 tuần đẻ; 2,19kg; 61,52 g/quả; 96,05%, 85,76% và 4,05 quả, khối lượng cơ thể ổn định qua 4 thế hệ.

***Chọn lọc nâng cao năng suất trứng hai dòng TC1 và TC2 (giống vịt TC) qua 4 thế hệ cho thấy:***

Hai dòng vịt TC1, TC2 có các đặc điểm ngoại hình đồng nhất và ổn định qua 4 thế hệ:

Dòng TC1 có tuổi đẻ 17 tuần tuần; khối lượng vào đẻ của vịt mái trung bình là 1275,67g/con; năng suất trứng đạt 287,52quả/mái/52 tuần đẻ; tiêu tốn thức ăn/10 quả trứng 2,11kg; khối lượng trứng đạt 65,72 g/quả; tỷ lệ trứng có phôi đạt 96,63% và tỷ lệ nở/tổng số trứng ấp đạt 88,63%. Qua 4 thế hệ chọn lọc, năng suất trứng tăng được 3,39 quả, khối lượng cơ thể vẫn ổn định qua 4 thế hệ.

Tương ứng đối với dòng TC2 đạt kết quả là: 18 tuần tuổi; 1265,88 g/con; 281,1quả/mái/52 tuần đẻ; 2,16kg; 66,17g/quả; 97%, 87,57% và 3,5 quả, khối lượng cơ thể vẫn ổn định qua 4 thế hệ.

***Khả năng sinh sản của 2 cặp lai giữa hai dòng của 2 giống:***

- Vịt TG12 có tuổi đẻ 16 tuần; năng suất trứng/mái/52 tuần đẻ đạt cao 264,95 quả; tiêu tốn thức ăn/10 quả trứng thấp 2,12 kg; khối lượng trứng đạt 60,38g và tỷ lệ lòng đỏ là 34,08%.

- Vịt TC12 có tuổi đẻ 17 tuần; năng suất trứng/mái/52 tuần đẻ đạt cao 289,56 quả; tiêu tốn thức ăn/10 quả trứng thấp 2,11 kg; khối lượng trứng đạt 67,30g và tỷ lệ lòng đỏ là 34,76%.

|  |  |
| --- | --- |
|  **NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC** |  **NGHIÊN CỨU SINH** |

**Người hướng dẫn 1 Người hướng dẫn 2**